

Số: **82/2022/QĐST-DS**

S, ngày 25 tháng 8 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 17 tháng 8 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 18/2022/TLST-DS ngày 25 tháng 02 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Bà **Bùi Thanh T** – sinh năm: 1957 – Hộ khẩu thường trú: 55 Q, phường T, quận H, Đà Nẵng.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông **Trần Văn H** – sinh năm: 1963 – Hộ khẩu thường trú: K85/10 K, phường T, quận H, Đà Nẵng theo giấy ủy quyền ngày 02/3/2022.

- **Bị đơn:** Ông **Lê Văn V** – sinh năm: 1965 – Hộ khẩu thường trú: Tổ 7A, phường A, quận S, Đà Nẵng.

II. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Ông Lê Văn V có trách nhiệm trả cho bà Bùi Thanh T số tiền 200.000.000đ (Hai trăm triệu đồng).

2. Thời gian trả nợ và phương thức trả nợ: Trả 1 lần toàn bộ khoản nợ trước ngày 17/02/2023

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thanh toán xong tất cả các khoản tiền hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng), các bên đương sự thỏa thuận ông Lê Văn V phải chịu.

Bùi Thanh T là người cao tuổi nên được miễn tiền tạm ứng án phí theo quy định tại khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội 14.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKS nhân dân quận S Đà Nẵng;
- Chi cục THA dân sự quận S - Đà Nẵng;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hạnh